

Số: 17 /2022/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 10 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải
trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ
quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao
thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và
dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;*

*Xét kết quả thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 32/BCTĐ-STP ngày
30/11/2020 về dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý hoạt động của xe
ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn địa tỉnh Đắk Nông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 93/TTr-
SGTVT ngày 22/12/2021; Công văn số 541/SGTVT-VT ngày 11/5/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn địa tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 6 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc các đơn vị kinh doanh vận tải, bến xe hoạt động trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *gokais*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc VN tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh;
- Báo Đắk Nông; Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (MNC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Chiến
Lê Văn Chiến

Đắk Nông, ngày 10 tháng 6 năm 2022

QUY ĐỊNH

**Về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2022
của UBND tỉnh Đắk Nông)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (gọi tắt là xe trung chuyển).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô đang khai thác các tuyến vận tải khách cố định có bến đi hoặc bến đến trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có sử dụng xe trung chuyển để tổ chức đón, trả khách đi các tuyến vận tải khách cố định của đơn vị mình đến bến xe khách hoặc điểm dừng đón, trả khách của tuyến cố định trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là đơn vị vận tải).

2. Cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ, các doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, khai thác bến xe ô tô khách và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nội dung quản lý xe trung chuyển hành khách

1. Quản lý thời gian, phạm vi hoạt động của xe trung chuyển.
2. Quản lý về số lượng, chất lượng, điều kiện và niên hạn sử dụng của xe trung chuyển; người điều khiển phương tiện và phương án hoạt động của xe trung chuyển.

3. Cấp, đổi, thu hồi phù hiệu xe trung chuyển của các đơn vị vận tải theo các quy định pháp luật.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Quy định sử dụng xe trung chuyển hành khách

1. Xe trung chuyển phải đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 21 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

2. Niêm yết thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.



3. Số lượng xe trung chuyển hành khách được sử dụng theo phương án do đơn vị vận tải xây dựng và báo cáo về Sở Giao thông vận tải để quản lý.

Điều 5. Phạm vi hoạt động

Xe trung chuyển của các đơn vị vận tải được hoạt động trong phạm vi địa phận của huyện, thành phố nơi có bến xe khách đi, đến thuộc các tuyến vận tải hành khách cố định mà đơn vị đang khai thác.

Điều 6. Thời gian hoạt động

Xe trung chuyển hoạt động trong ngày theo khung thời gian do đơn vị vận tải xây dựng trong phương án hoạt động và được báo cáo về Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông để quản lý.

Điều 7. Quản lý cấp, cấp lại và thu hồi phù hiệu

Việc quản lý cấp mới, cấp lại, cấp đổi và thu hồi phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” thực hiện theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Sở Giao thông vận tải

Sở Giao thông vận tải là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động vận chuyển hành khách của xe trung chuyển trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm, quyền hạn:

1. Quản lý phương tiện, đơn vị kinh doanh vận tải tham gia hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe trung chuyển trên địa bàn tỉnh.
2. Thẩm định, chấp thuận phương án đăng ký sử dụng xe trung chuyển; cấp, cấp lại, thu hồi, dán phù hiệu cho xe trung chuyển theo quy định.
3. Tuyên truyền, phổ biến các quy định về hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe trung chuyển.
4. Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan quản lý hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe trung chuyển theo quy định này.
5. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc sửa đổi, bổ sung điều chỉnh quy định này nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của hành khách và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.
6. Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe trung chuyển theo quy định của pháp luật và Quy định này.

Điều 9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này tại địa phương; chỉ đạo các lực lượng chức năng kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của xe trung chuyển trên địa bàn quản lý.

Điều 10. Công an tỉnh

1. Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp đơn vị



vận tải, lái xe trung chuyển vi phạm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh, nhất là khu vực nội thành.

2. Chỉ đạo cơ quan Công an các địa phương thường xuyên duy trì kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp đơn vị vận tải, lái xe trung chuyển sử dụng xe trung chuyển không đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Các đơn vị vận tải sử dụng xe trung chuyển

1. Xây dựng phương án tổ chức hoạt động trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo Phụ lục kèm theo Quy định, báo cáo về Sở Giao thông vận tải trước khi đưa xe vào hoạt động.

2. Chịu trách nhiệm về lái xe và các hoạt động của xe trung chuyển của đơn vị mình.

3. Có trách nhiệm kiểm tra đôn đốc lái xe thực hiện phương án đã đăng ký và thực hiện nghiêm túc Quy định này.

4. Trước khi đưa xe trung chuyển vào phục vụ hành khách, các đơn vị vận tải phải đăng ký với bến xe để được kiểm tra, quản lý trong suốt thời gian phục vụ xe ra vào bến để đón, trả khách.

5. Công khai niêm yết biển số xe, thời gian hoạt động của xe trung chuyển tại nơi bán vé, trụ sở đơn vị và bến xe để hành khách biết.

6. Không được sử dụng xe có phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” để hoạt động kinh doanh vận tải.

7. Không thu thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác của hành khách ngoài giá vé trên tuyến cố định theo quy định khi sử dụng xe trung chuyển.

Điều 12. Đối với đơn vị quản lý và khai thác bến xe ô tô khách

1. Sắp xe, bố trí xe trung chuyển ra vào bến xe đón, trả hành khách hợp lý; kiểm tra điều kiện hoạt động của lái xe và xe trung chuyển theo quy định khi hoạt động tại bến xe.

2. Niêm yết công khai biển số xe, thời gian hoạt động các xe trung chuyển trong bảng niêm yết chất lượng dịch vụ của các đơn vị vận tải tại bến xe; kiểm tra, theo dõi việc niêm yết của các đơn vị vận tải có phòng bán vé tại bến xe.

3. Tổ chức quản lý, theo dõi tình hình hoạt động của các xe trung chuyển tại bến xe; báo cáo về Sở Giao thông vận tải để xử lý các xe trung chuyển vi phạm theo quy định.

Điều 13. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Điều 4 và Điều 7 của Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc thực tiễn có phát sinh vấn đề mới, các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. / nguồn

Phụ lục

Tên doanh nghiệp, HTX...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/PA-HĐ

Đắk Nông, ngày..... tháng.....năm.....

PHƯƠNG ÁN

Hoạt động của xe trung chuyển phục vụ hành khách khi đi xe tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô

Kính gửi:

- Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông;
- Bến xe khách

Thực hiện Quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số:/20../QĐ-UBND ngày tháng năm 20.. của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, (tên đơn vị vận tải) báo cáo phương án hoạt động của xe trung chuyển như sau:

I. Tuyển khai thác có tổ chức xe trung chuyển:

1. Tên tuyến:đi.....và ngược lại.
2. Bến đi:.....
3. Bến đến:.....
4. Cự ly tuyến:.....km
5. Số lượng xe trung chuyển bố trí trên tuyến:.....xe.

II. Thời gian biểu đồ chạy xe của tuyến cố định:

1. Giờ xuất bến tại bến xe

TT	Giờ xuất bến	Biển kiểm soát	Sức chứa		Nhãn hiệu xe	Năm sản xuất
			Ghế	G.Năm		
1						
2						
3						

2. Giờ về đến bến xe

TT	Giờ nhập bến	Biển kiểm soát	Sức chứa		Nhãn hiệu xe	Năm sản xuất
			Ghế	G.Năm		
1						

2						
3						

III. Thời gian và phương tiện sử dụng làm xe trung chuyển:

1. Thời gian hoạt động và phương tiện **đón khách** về bến xe.

T T	Thời gian hoạt động	Biển kiểm soát	Nhãn hiệu xe	Sức chứa	Năm sản xuất	Ghi chú
1	Từđến					
2	Từđến					
..	Từđến					

2. Thời gian hoạt động và phương tiện **trả khách** về trung tâm các huyện, thành phố, xã, phường.

T T	Thời gian hoạt động	Biển kiểm soát	Nhãn hiệu xe	Sức chứa	Năm sản xuất	Ghi chú
1	Từđến					
2	Từđến					
..	Từđến					

Đơn vị kinh doanh vận tải báo cáo để Sở Giao thông vận tải Đắk Nông được biết, tổ chức quản lý./.

Đại diện đơn vị kinh doanh vận tải
(Ký tên, đóng dấu)